

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 177/2023/HS-ST
Ngày: 14-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Sơn

2. Bà Nguyễn Thị Bạch Gương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 185/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Thanh T (tên gọi khác: không), sinh năm 1986 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: **Thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Phạm Văn L** (đã chết) và bà **Nguyễn Thị L1**; bị cáo chưa có vợ con. Tiền sự: không;

Tiền án: 01- Tại bản án số 97/2021/HSST ngày 06/10/2021 **Phạm Thanh T** bị TAND thị xã Phú Mỹ, tỉnh BR - VT xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 27 tháng 6 năm 2023 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **công an thị xã P** (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Ông **Phạm Công P**, sinh năm 1962. Địa chỉ: **Thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thanh T là đối tượng nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng nên ngày 25/6/2023 **Phạm Thanh T** đã đi lên khu vực **bến xe M, thành phố Hồ Chí Minh** mua của người đàn ông tên **T1** (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, **T** mang số ma túy đã mua của **T1** về nhà của **T** tại địa chỉ **tổ C, thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** cất giấu. Sáng ngày

27/6/2023, **T** lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại **T** phân ra thành 03 gói ma túy nhỏ rồi cất giấu bên trong túi vải màu xanh để trên nệm trong phòng ngủ của **T** để sử dụng dần. Đến khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày, **Công an thị xã P** phối hợp **Công an xã T** tiến hành kiểm tra hành chính nhà của **T** và phát hiện **T** có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 03 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh, không màu trong suốt; 01 điện thoại di động màu xanh đen có dòng chữ OPPO; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và số tiền 100.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 330/KL ngày 06 tháng 7 năm 2023 của **Phòng K Công an tỉnh B** - VT, kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, đựng trong một phong bì màu trắng được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 1,3003 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong đề số 330 ngày 6/7/2023 của **Phòng K Công an tỉnh B**, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động màu xanh đen, có dòng chữ OPPO; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và số tiền 100.000 đồng. Hiện đã được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 186/CT - VKS ngày 17/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố **Phạm Thanh T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân **thị xã P** giữ nguyên quyết định truy tố **Phạm Thanh T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, Bộ luật Hình sự, điểm h Khoản 1 Điều 52, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có không có thu nhập, do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy đề số 330 ngày 6/7/2023 của **Phòng K Công an tỉnh B** gửi trả sau giám định; tịch thu tiêu hủy 1 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen đã qua sử dụng và số tiền 100.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, **Phạm Thanh T** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 27/6/2023 tại **tổ C, thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phan Thanh T2** đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,3003 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của **Phạm Thanh T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có 1 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “Tái phạm”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện, không có không có thu nhập, do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên **T1** đã bán ma túy cho **T**, Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an thị xã P** tiếp tục điều tra, xác minh nhân thân, lai lịch và hành vi phạm tội, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy của bị cáo còn lại sau khi giám định và 1 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen đã qua sử dụng và số tiền 100.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố **Phạm Thanh T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ vào điểm c, Khoản 1 Điều 249; Điểm h Khoản 1, Điều 52, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt **Phạm Thanh T** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 330 ngày 06/7/2023 của **Phòng K** - **Công an tỉnh B** niêm phong và đóng dấu.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Trả lại cho **Phạm Thanh T** 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh đen, không tìm thấy số I, máy đã cũ và không hoạt động;

Trả lại cho **Phạm Thanh T** số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) đã thu giữ theo biên lai thu tiền số 0002247 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 08/BB-CCTHADS ngày 18/10/2023).

3. Về án phí: Buộc **Phạm Thanh T** phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Phòng PV06, CA tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Liên

